

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 124/2020/HS-ST

Ngày: 26 /11/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Thái Dương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hân

Bà Nguyễn Thị Hà

- *Thư ký phiên toà:* Bà Dương Thị Hiền- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:* Bà Lại Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 123/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2020. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số /2020/QĐXX-STHS ngày 13 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn V T, tên gọi khác: không; giới tính: nam; Sinh ngày 16/3/1995; Nơi sinh và cư trú: xóm Hồng Thịnh, xã Thịnh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: lái xe; Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: không, trình độ học vấn: 9/12; Họ tên cha: Nguyễn Viết T, sinh năm 1972, trú tại xóm Hồng Thịnh, xã Thịnh Thành, huyện Yên Thành; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1968, trú tại xã Thịnh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Anh chị em ruột: có 02 anh chị em, Bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/8/2020 đến ngày 20/8/2020 thì chuyển tạm giam. Hiện Bị cáo đang bị tạm giam tại trại giam công an tỉnh Nghệ An;

2. Họ và tên: Trần V C, tên gọi khác: không; giới tính: nam; Sinh ngày 20/01/1997; Nơi cư trú: xóm Hưng Mỹ, xã Thịnh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: không, trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Trần Văn H, sinh năm 1970 trú tại xóm Hưng Mỹ, xã Thịnh Thành, huyện Yên Thành; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1975, trú tại xã Thịnh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An;

Anh chị em ruột: có 02 anh chị em, Bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/8/2020 đến ngày 18/8/2020 thì trả tự do và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. được tại ngoại. (Có mặt).

* Người bị hại:

- Anh Huỳnh Văn Ng, sinh năm 1970 trú tại xóm 12, xã Công Thành, huyện Yên Thành (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Tất D, sinh năm 1990 trú tại xóm 1, xã Bài Sơn, huyện Đô Lương

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị T; sinh năm 1968; trú tại: xóm Hồng Thịnh, xã Thịnh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Bà Nguyễn Thị Ng; sinh năm 1975; trú tại: xóm Hưng Mỹ, xã Thịnh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 09/8/2020, tại khu vực chợ Vinh thuộc phường Hồng Sơn, thành phố Vinh lực lượng công an kiểm tra Trần V C, tên gọi khác: không; giới tính: nam; Sinh ngày 20/01/1997; Nơi cư trú: xóm Hưng Mỹ, xã Thịnh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đang đứng cùng 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu đỏ, đen, biển kiểm soát 37B1-42729 có biểu hiện nghi vấn và đưa về trụ sở làm việc. Qua đấu tranh Cường khai nhận:

Vào khoảng 12 giờ 15 phút ngày 09/8/2020, Nguyễn V T chở Trần V C đến nhà nghỉ Tuyết Mai (do chị Mai thị Tuyết, sinh năm 1956 trú tại xóm 9 xã Công Thành làm chủ) để trộm xe máy. Tại đây T và Cường quan sát thì phát hiện thấy 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu đỏ, đen, biển kiểm soát 37B1-42729 của anh Huỳnh Văn Ngọc, sinh năm 1970 trú tại xóm 12, xã Công Thành, huyện Yên Thành. Quan sát xung quanh không có ai nên Cường lấy chiếc vạm phá khóa chữ T trong chiếc áo khoác nắng của T rồi đến vị trí chiếc xe máy đang dựng, cắm vạm phá khóa vào ổ khóa điện rồi dùng cả hai tay vặn bẻ ổ khóa điện. Sau đó Trần V C điều khiển chiếc xe máy trên đến khu vực ngã ba huyện Diễn Châu, thuộc thị trấn Diễn Châu đứng chờ T. Trần V C đưa lại cho T chiếc vạm phá khóa hình chữ T rồi T nói với Cường điều khiển chiếc xe máy biển kiểm soát 37B1 - 427.29 xuống thành phố Vinh để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, chưa kịp tiêu thụ thì bị bắt giữ.

Ngoài hành vi trộm cắp tài sản ngày 09/8/2020 bị cáo Trần V C khai nhận đã cùng Nguyễn V T vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 08/8/2020, đã trộm cắp tại địa phận xóm 8, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương 01 chiếc xe máy nhãn hiệu CPI, loại xe nữ, màu nâu, biển kiểm soát 35F2-6428 của anh Nguyễn Tất Dũng, sinh năm 1990 trú tại xóm 1, xã Bài Sơn, huyện Đô Lương đang dựng bên lề đường N5 (trước quán ăn của chị Đặng Thị Chung, sinh năm 1986 trú tại xóm 8 xã Bài Sơn, huyện Đô Lương) không có ai trông coi. Trần V C cầm chiếc vạm phá khóa hình chữ T vào ổ khóa điện của xe máy, dùng hai tay bẻ ổ khóa điện của xe máy. Sau khi bẻ khóa xong, Nguyễn V T khởi động điều khiển chiếc xe máy vừa trộm cắp được về nhà Trần V C rồi ngủ lại tại đó. Khoảng 5 giờ sáng ngày 09/8/2020, T ngủ dậy và điều khiển chiếc xe máy biển kiểm soát 37B2-410.75 về nhà T. Sau đó Trần V C điều khiển chiếc xe máy đã trộm cắp được đến nhà T và cất dấu tại đây

Tại bản kết luận định giá tài sản :

-01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu CPI, loại xe nữ, màu nâu, biển kiểm soát 35F2-6428, số máy: 00009194, số khung: 2075814, xe mua cũ vào tháng 9/2019 với giá 4.000.000 đồng, hiện tại sử dụng bình thường, thời điểm ngày 09/8/2020 có giá trị 2.600.000 đồng (hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

-01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu đỏ đen, biển số 37B1-427.29; số máy: 5C64417870; số khung: C64BY417867, xe đã qua sử dụng, xe mua mới vào tháng 02/2017, hiện tại sử dụng bình thường, thời điểm ngày 09/8/2020 có giá trị 14.400.000 đồng (mười bốn triệu bốn trăm nghìn đồng)

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành, Nguyễn V T và Trần V C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có tại hồ sơ, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần V C và Nguyễn V T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần V C và Nguyễn V T bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên”.

Bản Cáo trạng số 120/CT-VKS-HS ngày 19/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố

Bị cáo Nguyễn V T và Trần V C phạm tội “Tội trộm cắp tài sản”, Đề nghị áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn V T từ 12 đến 15 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày từ ngày 11/8/2020
- Xử phạt bị cáo Trần V C từ 12 đến 15 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày từ bắt bị cáo đi thi hành án trừ tạm giữ từ ngày 09/8/2020 đến ngày 18/8/2020

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại được xe máy không có yêu cầu gì thêm về đền bù dân sự.

-Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chiếc vạm phá khóa hình chữ T.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành:* Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. *Về chứng cứ xác định tội danh:*

Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai tại phiên tòa và lời khai trong quá trình điều tra của bị cáo là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với biên bản đầu thú lập vào ngày 09/8/2020 và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố và thẩm tra tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn V T và Trần V C đã có hành vi lén lút lấy cắp 02 chiếc xe gắn máy có tổng giá trị 17.000.000 đồng, các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nên hành vi của bị cáo Nguyễn V T và Trần V C đã có đầy đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:*

Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm hại tới quyền sở hữu tài sản của công dân là khách thể được pháp luật hình sự của nước CHXHCN Việt Nam nghiêm cấm và bảo vệ, hành vi mà bị cáo thực hiện còn gây mất trật tự an ninh trên địa bàn. Lỗi của bị cáo trong vụ án này là lỗi cố ý trực tiếp, tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 17.000.000 đồng, do đó bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội đã gây ra. Vai trò của Nguyễn V T và Trần V C là ngang nhau, các bị cáo bàn bạc với nhau, bị cáo T chuẩn bị vạm chữ T, bị cáo Cường thực hiện hành vi phá khóa. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với hai bị cáo nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân: Bị cáo Nguyễn V T và Trần V C có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự :

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần V C và Nguyễn V T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần V C và Nguyễn V T bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên”. Trên cơ sở căn cứ tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng của bị cáo; xét thấy mức án mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. *Về hình phạt bổ sung:* Xét thấy nguồn sinh sống của bị cáo chủ yếu từ làm ruộng thu nhập thấp, không có việc làm ổn định, không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là hợp lý.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại đã nhận lại được tài sản. Bị hại không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với bà Nguyễn Thị Toàn và Nguyễn Thị Nguyên là chủ phương tiện mà các bị cáo sử dụng để thực hiện trộm cắp tài sản nhưng bà Toàn và bà Nguyên không biết các bị cáo sử dụng xe của mình để phạm tội nên miễn xét.

[7]. *Vật chứng vụ án:* Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc vạm phá khóa hình chữ T.

[8]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần V C và Nguyễn V T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn V T 15 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày từ ngày bắt tạm giữ 11/8/2020.

-Xử phạt bị cáo Trần V C 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày từ bắt bị cáo đi thi hành án trừ ngày tạm giữ từ ngày 09/8/2020 đến ngày 18/8/2020.

-Về hình phạt bổ sung: Không

2.Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc vạm phá khóa hình chữ T theo biên bản giao ngày 23/10/2020 giữa Cơ quan điều tra công an huyện Yên Thành và Chi cục T.H.A.D.S huyện Yên Thành.

3.Trách nhiệm dân sự: Không

4.Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Trần V C và Nguyễn V T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết ./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Thành;
- Công an huyện Yên Thành;
- Chi cục THADS huyện Yên Thành;
- Bị cáo, người bị hại, người LQ;
- TAND tỉnh NA;
- Lưu HSVA.
- Lưu VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thái Dương

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần V C và Nguyễn V T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1.Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn V T 15 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày từ ngày 11/8/2020

-Xử phạt bị cáo Trần V C 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày từ bắt bị cáo đi thi hành án trừ ngày tạm giữ từ ngày 09/8/2020 đến ngày 18/8/2020.

-Về hình phạt bổ sung: Không

2.Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc vạm phá khóa hình chữ T theo biên bản giao ngày 23/10/2020 giữa Cơ quan điều tra công an huyện Yên Thành và Chi cục T.H.A.D.S huyện Yên Thành.

3.Trách nhiệm dân sự: Không

4.Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Trần V C và Nguyễn V T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết ./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hà

Trần Văn Hân

Phạm Thái Dương